TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 158/2024/DS-ST
Ngày: 09-9-2024
"V/v Tranh chấp về dân sự - Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Ong Thị Ngọc Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Văn Dũng

2. Bà Bùi Thị Hoàng

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Nguyễn Lệ Huyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 09 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 419/2024/TLST-DS, ngày 12 tháng 7 năm 2024, về việc *"Tranh chấp về dân sự - Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố",* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 380/2024/QĐXXST-DS ngày 05/8/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số: 327/2024/QĐST-DS ngày 23/8/2024, giữa:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP K.

Trụ sở chính: Số 40 Phạm Hồng T, Vĩnh Thanh V, thành phố R, tỉnh K;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngọc M - Chức vụ: Tổng Giám đốc; *Người đại diện theo ủy quyền của ông Minh*: Ông Lê Trung V- Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc (Theo Quyết định ủy quyền số: 3366/QĐ-NHKL ngày 21/8/2023);

Người đại diện theo ủy quyền của ông Việt: Ông Ngô Văn Q, Chức vụ - Giám đốc Ngân hàng TMCP K, Chi nhánh Đ. (Theo Quyết định ủy quyền số: 4408/QĐ-NHKL ngày 09/11/2023);

Người đại diện ủy quyền của ông Q: Chị Lê Hồng N, sinh năm 1972; Địa chỉ: Số 30, đường L, Phường 1, thành phố C, tỉnh Đ.

- Bị đơn: Lê Minh Nhựt E, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Tổ 3, ấp T, xã T, thành phố C, tỉnh Đ.

(Chị N có mặt, anh Nhựt E vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Nguyên vào ngày 26/8/2023, anh Lê Minh Nhựt E có đến Ngân hàng TMCP K - Chi nhánh Đ (gọi tắt là Ngân hàng), vay tổng số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) theo Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số: NH 00790/HĐTD-CC ngày 26 tháng 08 năm 2023 được ký kết giữa đại diện Ngân hàng với anh Lê Minh Nhựt E, cụ thể như sau:

1. Hợp đồng số: NH 00790/HĐTD-CC ngày 26/08/2023 với những nội dung cụ thể như sau: Số tiền vay: 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng). Mục đích vay: Buôn bán. Thời hạn cho vay 180 ngày. Ngày giải ngân: 26/8/2023. Lãi suất vay: 17%/năm. Lãi suất nợ quá hạn: bằng 150% lãi suất vay tại thời điểm chuyển nợ quá hạn. Lãi suất lãi chậm trả: bằng 10%/năm. Hình thức trả nợ: trả góp nợ gốc và lãi tiền vay hàng ngày từ ngày 27/08/2023 đến 22/02/2024.

Hợp đồng tín dụng nêu trên được (bảo đảm) bằng Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số: NH 00790/HĐTD-CC, ký kết ngày 26/8/2023: Tài sản thể chấp là: Xe Honda Wave, biển số: 66P2 - 108.97, Số máy: JA39E0902613, Số khung: 3918KY046579, Màu sơn: Đỏ Đen Bạc, Nơi cấp Phòng CSGT Công An Tỉnh Đ, cấp ngày 03/06/2019, đăng ký lần đầu ngày 03/06/2019.

Trong quá trình vay vốn, anh Lê Minh Nhựt E liên tục vi phạm hợp đồng, không thanh toán nợ cho Ngân hàng khi đến hạn, Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở nhưng anh Lê Minh Nhựt E cố tình trốn tránh không thanh toán nợ cho Ngân hàng theo đúng như thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký. Tạm tính đến ngày 10/5/2024, anh Lê Minh Nhựt E còn nợ Ngân hàng tổng số tiền cụ thể là: Nợ gốc chưa thanh toán: 6.666.667 đồng. Tiền lãi phải trả chưa thanh toán: 558.904 đồng. Tiền lãi nợ quá hạn: 487.489 đồng. Tiền lãi lãi chậm trả: 24.194 đồng. Tổng cộng: 7.737.254 đồng (Bảy triệu bảy trăm ba mươi bảy ngàn hai trăm năm mươi bốn đồng).

Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết những nội dung sau:

1. Yêu cầu anh Lê Minh Nhựt E phải trả nợ cho Ngân hàng tổng số tiền là 7.737.254 đồng (Bảy triệu bảy trăm ba mươi bảy ngàn hai trăm năm mươi bốn đồng) bao gồm: Nợ gốc chưa thanh toán là 6.666.667 đồng, tiền lãi phải trả chưa thanh toán là 558.904 đồng, tiền lãi nợ quá hạn là 487.489 đồng, tiền lãi lãi chậm trả là 24.194 đồng và yêu cầu đóng tiền lãi phát sinh trên dư nợ

gốc từ ngày 10/5/2024 theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng nêu trên cho đến khi thanh toán dứt nợ.

2. Yêu cầu Toa án công nhận Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số NH 00790/HĐTD-CC, ký kết ngày 26/08/2023 giữa Ngân hàng TMCP K với anh Lê Minh Nhựt E là hợp pháp. Trường hợp thu hồi tài sản bảo đảm cho khoản vay, yêu cầu anh Lê Minh Nhựt E giao nộp tài sản bảo đám nêu trên cho Ngân hàng và không yêu cầu định giá lại tài sản bảo đảm. Nếu anh Lê Minh Nhựt E không trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản nêu trên để ưu tiên thanh toán nợ cho Ngân hàng.

Tại phiên tòa,

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP K, chị Lê Hồng N trình bày:

Mặc dù Ngân hàng đã đến nhà nhiều lần yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền vay và lãi còn nợ nhưng bị đơn cố tình né tránh không thực hiện nghĩa vụ. Tính đến ngày 09/9/2024 bị đơn còn nợ số tiền vay và lãi cụ thể như sau: Nợ gốc 6.666.667 đồng; Lãi trong hạn 558.904 đồng; Lãi quá hạn 1.304.110 đồng. Tổng cộng nợ vay gốc và lãi là 8.529.681 đồng (có bảng tính lãi kèm theo) và yêu cầu tiếp tục tính lãi theo thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố cho đến khi thanh toán xong.

- Ngân hàng TMCP K rút một phần yêu cầu khởi kiện, đối với yêu cầu: Công nhận Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số NH 00790/HĐTD-CC, ký kết ngày 26/08/2023 giữa Ngân hàng TMCP K với anh Lê Minh Nhựt E là hợp pháp. Trường hợp thu hồi tài sản bảo đảm cho khoản vay, yêu cầu anh Lê Minh Nhựt E giao nộp tài sản bảo đảm (chiếc xe Honda Wave, biển số: 66P2 - 108.97, Số máy: JA39E0902613, Số khung: 3918KY046579, Màu sơn: Đỏ Đen Bạc, Nơi cấp Phòng CSGT Công An Tỉnh Đ, cấp ngày 03/06/2019, đăng ký lần đầu ngày 03/06/2019) cho Ngân hàng và không yêu cầu định giá lại tài sản bảo đảm. Nếu anh Lê Minh Nhựt E không trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản nêu trên để ưu tiên thanh toán nợ cho Ngân hàng.

Đối với các thỏa thuận khác có liên quan đến đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố kiêm kế ước nhận nợ ngày 26/8/2023 nguyên đơn không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Lê Minh Nhựt E không thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, không gửi văn bản ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP K,

không giao nộp các tài liệu, chứng cứ có liên quan đến việc giải quyết vụ án và vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn xác định quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về dân sự hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố tài sản. Tranh chấp về hợp đồng dân sự giữa các đương sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án và bị đơn có nơi cư trú tại thành phố C, tỉnh Đồng Tháp nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự;

Bị đơn Lê Minh Nhựt E đã được Tòa án tống đạt hợp lệ văn bản tố tụng nhưng vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét thấy Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số: NH 00790/HĐTD - CC ngày 26/8/2023 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP K và Lê Minh Nhựt E trên nguyên tắc tự nguyện, hình thức và nội dung của hợp đồng tại thời điểm xác lập phù hợp với quy định của pháp luật, lãi suất các bên thỏa thuận phù hợp với quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng.

Do đó, hợp đồng trên có giá trị pháp lý và làm phát sinh quyền, nghĩa vụ của các bên. Quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn đã thanh toán được nợ gốc và lãi cho Ngân hàng TMCP K từ ngày 26/8/2023 đến ngày 04/9/2023 như sau: Nợ gốc 8.333.333 đồng và lãi 698.630 đồng, tổng cộng nợ gốc và lãi bị đơn thanh toán 9.031.963 đồng.

[2.2] Nợ gốc còn nợ và lãi tính từ ngày 05/12/2023 đến ngày 09/9/2024 tổng cộng là 8.529.681 đồng (trong đó, nợ gốc 6.666.667 đồng, lãi trong hạn 558.904 đồng, lãi quá hạn 1.304.110 đồng). Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, anh Nhựt E không thể hiện ý kiến bằng văn bản, không giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cố tình trốn tránh nghĩa vụ trả nợ.

Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP K là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Buộc anh Lê Minh Nhựt E có nghĩa vụ

thanh toán cho Ngân hàng TMCP K tổng số tiền vay gốc và lãi tính đến ngày 09/9/2024 tổng cộng là 8.529.681 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, bị đơn còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số: NH 00790/HĐTD-CC ngày 26/8/2023 cho đến khi thanh toán xong.

[3] Tại phiên tòa, Ngân hàng TMCP K rút yêu cầu khởi kiện, đối với yêu cầu: Công nhận Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số NH 00790/HĐTD-CC, ký kết ngày 26/08/2023 giữa Ngân hàng TMCP Kiên Long với anh Lê Minh Nhựt E là hợp pháp. Trường hợp thu hồi tài sản bảo đảm cho khoản vay, yêu cầu anh Lê Minh Nhựt E giao nộp tài sản bảo đảm (chiếc xe Honda Wave, biển số: 66P2 - 108.97, Số máy: JA39E0902613, Số khung: 3918KY046579, Màu sơn: Đỏ Đen Bạc, Nơi cấp Phòng CSGT Công An Tỉnh Đ, cấp ngày 03/06/2019, đăng ký lần đầu ngày 03/06/2019) cho Ngân hàng và không yêu cầu định giá lại tài sản bảo đảm. Nếu anh Lê Minh Nhựt E không trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản nêu trên để ưu tiên thanh toán nợ cho Ngân hàng.

Căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với yêu cầu nêu trên của Ngân hàng TMCP K.

[4] Tại phiên tòa, người đại diện của nguyên đơn xác định ngoài lời trình bày và các chứng cứ đã nộp cho Tòa án, thì không còn chứng cứ nào khác và cũng không yêu cầu Tòa án thu thập thêm chứng cứ nào khác, không yêu cầu gì đối với cơ quan tổ chức nào khác.

[5] Đối với các thỏa thuận khác có liên quan đến đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố kiêm kế ước nhận nợ ngày 26/8/2023 nguyên đơn không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm trên tổng số tiền phải thanh toán cho nguyên đơn.

[7] Về quyền kháng cáo: Đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 173, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 235, khoản 2 Điều 244, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 280, Điều 351, Điều 357 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 100, Điều 103 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP K.

Buộc anh Lê Minh Nhựt E trả cho Ngân hàng TMCP K tổng số tiền vay và lãi là 8.529.681 đồng (tám triệu năm trăm hai mươi chín nghìn sáu trăm tám mươi mốt đồng) (trong đó, nợ vay 6.666.667 đồng, lãi trong hạn 558.904 đồng, lãi quá hạn 1.304.110 đồng) của Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số: NH 00790/HĐTD-CC ngày 26/8/2023.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 09/9/2024, anh Lê Minh Nhựt E còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP K thì lãi suất mà anh Nhựt E phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP K theo quyết định của Toà án sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP K.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP K, đối với yêu cầu: Công nhận Hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số NH 00790/HĐTD-CC, ký kết ngày 26/08/2023 giữa Ngân hàng TMCP K với anh Lê Minh Nhựt E là hợp pháp. Trường hợp thu hồi tài sản bảo đảm cho khoản vay, yêu cầu anh Lê Minh Nhựt Em giao nộp tài sản bảo đảm (chiếc xe Honda Wave, biển số: 66P2 - 108.97, Số máy: JA39E0902613, Số khung: 3918KY046579, Màu sơn: Đỏ Đen Bạc, Nơi cấp Phòng CSGT Công An Tỉnh Đ, cấp ngày 03/06/2019, đăng ký lần đầu ngày 03/06/2019) cho Ngân hàng và không yêu cầu định giá lại tài sản bảo đảm. Nếu anh Lê Minh Nhựt E không trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản nêu trên để ưu tiên thanh toán nợ cho Ngân hàng.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ngân hàng TMCP K được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) theo Biên lai số 0012453 ngày 11/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Đ. Anh Lê Minh Nhựt E phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 426.500 đồng (bốn trăm hai mươi sáu nghìn năm trăm đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tống đạt theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án Tỉnh;
- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Ong Thị Ngọc Tâm